

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 184/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Võ Thị T, sinh năm 1995;

- *Bị đơn*: Anh Hồ Sỹ Hoàng G, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Khu phố C, phường ĐT, thành phố ĐH, tỉnh QT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị T và anh Hồ Sỹ Hoàng G (theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 167, ngày 14/9/2015 của Ủy ban nhân dân Phường Đ, thành phố ĐH, tỉnh QT).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Võ Thị T và anh Hồ Sỹ Hoàng G thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Giao các cháu Hồ Hoàng Gia Kh, sinh ngày 28/4/2016 và Hồ Hoàng Bảo Ch, sinh ngày 10/8/2017 cho chị Võ Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Hồ Sỹ Hoàng G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng mỗi cháu 1.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2021 cho đến khi các cháu Kh và Ch thành niên và có khả năng tự lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung**: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Võ Thị T thoả thuận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi

ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0001278 ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Chị Võ Thị T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- UBND Phường 5, TP. Đông Hà;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Minh Khôi

